

Châu Thành, ngày 05 tháng 01 năm 2024

Số: 02/2024/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Cao Thành Đ.
- Thư ký phiên họp:* Ông Nông Văn Nguyên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 43/2023/QĐ-TA ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với:

- Họ và tên: Lê Chí T, sinh ngày 01-01-1976.
- Giới tính: Nam.
- Số định danh cá nhân: 094076015881. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính – Trật tự xã hội Bộ C.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ văn hóa: 5/12.
- Nguyên quán: Xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.
- Hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.
- Chỗ ở: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.
- Nghề nghiệp: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án, vào ngày 15-9-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 20/2015/HS-ST ngày 15-9-2015, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09-12-2018 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 528/GCN ngày 09-12-2018 của Trại giam B, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự, vào ngày 12-7-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 08/2021/QĐ-TA ngày 12-7-2021, đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 125/CN-CSCN ngày 24-10-2023 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Con ông Lê Thanh T1 và bà Nguyễn Thị N.

(Lê Chí T vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đặng Minh T2 – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh Sóc Trăng (đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền lập ngày 04-01-2024).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng:* Ông Võ Văn Thuận – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Lê Chí T có hành vi vi phạm như sau:

Vào ngày 12-7-2021, Lê Chí T bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 125/CN-CSCN ngày 24-10-2023 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng. Đến ngày 25-10-2023, Lê Chí T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú 02 (hai) năm, từ ngày 25-10-2023 đến ngày 24-10-2025.

Trong thời gian bị quản lý, ngày 28-11-2023 Lê Chí T sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy đá tại ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Ngày 01-12-2023, Công an xã H mời Lê Chí T làm việc, tiến hành ghi lời khai, lấy mẫu nước tiểu để xét nghiệm chất ma túy, kết quả xét nghiệm Lê Chí T dương tính nên lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị Trạm Y tế xã H xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số: 08/KQ-XĐNN ngày 01-12-2023 của Trạm Y tế xã H xác định Lê Chí T nghiện ma túy, tên chất ma túy Methamphetamine. Cùng ngày 01-12-2023, Công an xã H giao cho Lê Chí T Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy; tuyên truyền, giải thích cho Lê Chí T quy định về phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy, cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện ma túy bắt buộc. Tuy nhiên, hết thời gian quy định Lê Chí T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Chí T.

Tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Đại diện Cơ quan đề nghị trình bày nội dung và đề nghị: Người bị đề nghị Lê Chí T đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy, trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy, Lê Chí T sử dụng ma túy loại Methamphetamine và tái nghiện. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 5, Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, Lê Chí T thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ vi phạm của Lê Chí T nhận thấy Lê Chí T có nhân thân xấu, có 01 tiền án và 01 tiền sự. Quá trình làm việc, Lê Chí T thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm nhưng không sửa đổi, chấp hành cai nghiện ma túy về địa phương chưa lâu đã tái nghiện. Như vậy, để đảm bảo thời gian cho Lê Chí T cai nghiện, lao động, học tập, tái hòa nhập cộng đồng đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng tại số H, đường H, Khóm B, Phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đối với Lê Chí T, thời hạn cai nghiện bắt buộc là 24 tháng.

Đối với người bị đề nghị Lê Chí T: Người bị đề nghị Lê Chí T không có mặt tại phiên họp, từ khi Tòa án thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp người bị đề nghị không có văn bản tường trình ý kiến, không cung cấp chứng cứ phản đối đề nghị của Cơ quan đề nghị.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Từ khi Tòa án thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Người bị đề nghị Lê Chí T đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy, trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy Lê Chí T tái nghiện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại Khoản 2 Điều 5, Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Do đó, Cơ quan đề nghị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng đối với Lê Chí T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Lê Chí T:

- Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính tuân thủ đúng quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại Khoản 2 Điều 5, Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

- Thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Thành phần hồ sơ đề nghị đầy đủ, đúng quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 41 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy

định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Lê Chí T, sau khi nghe đề nghị của Cơ quan đề nghị, phát biểu của Kiểm sát viên, xét thấy:

[3] Tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định:

“1. Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là biện pháp xử lý hành chính áp dụng đối với người có hành vi vi phạm quy định tại Điều 96 của Luật này để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng”.

[4] Tại Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: *“Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy”.*

[5] Tại Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 quy định:

“Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

...

4. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện”.

[6] Đối chiếu với các quy định viện dẫn, người bị đề nghị Lê Chí T đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy, trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy Lê Chí T đã sử dụng ma túy loại Methamphetamine và tái nghiện. Do đó, Lê Chí T thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[7] Xét về nhân thân, Lê Chí T có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, 01 tiền sự chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Quá trình làm việc, Lê Chí T thừa toàn bộ hành vi vi phạm nhưng không sửa đổi, chấp hành cai nghiện ma túy về địa phương chưa lâu đã tái nghiện và không chấp hành triệu tập của Tòa án. Do đó, cần đưa Lê Chí T đi cai nghiện ma túy bắt buộc dưới sự quản lý của Cơ sở cai nghiện ma túy thời hạn 24 tháng để Lê Chí T cai nghiện, lao động, học nghề, tái hòa nhập cộng đồng.

[8] Như đã nhận định, đề nghị của Cơ quan đề nghị, phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

[9] Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng tại số H, đường H, Khóm B, Phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đối với Lê Chí T, sinh ngày 01-01-1976. Nơi thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày tự nguyện chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc kể từ ngày bị áp dụng biện pháp cưỡng chế để đưa đến cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C phối hợp với Công an huyện C đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Trưởng Công an huyện Châu Thành;
- Trưởng phòng Phòng LĐ-TB-XH huyện Châu Thành;
- UBND xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thành Đạt